

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN U MINH  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **29/2019/HNGĐ-ST**  
Ngày 17-5-2019  
V/v Ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Việt Hằng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Hoàng Thám;

Bà Nguyễn Bé Bảy.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng Ý, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 17 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 27/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2019 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

*- Nguyên đơn:* Chị Đặng Bé D, sinh năm: 1997 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 11, xã Khánh Tiến, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

*- Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn K, sinh năm: 1996 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 11, xã Khánh Tiến, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện ngày 13 tháng 02 năm 2019 nguyên đơn chị Đặng Bé D trình bày:

Tháng 8 năm 2017, được sự đồng ý của cha mẹ hai bên đã tổ chức đám cưới cho chị và anh Nguyễn Văn K, đồng thời tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Tiến, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Sau cưới về chung sống anh K vẫn mãi mê lo chơi, không quan tâm gia đình, chị đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng anh K vẫn không thay đổi, từ đó vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 6/2018, chị về nhà cha mẹ ruột của chị sống để anh K có thời gian thay đổi, nhưng anh K vẫn không thay đổi.

Chị xét thấy không thể tìm được hạnh phúc, mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt, đời sống chung không thể kéo dài, vì vậy chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn K.

- Về con chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị D vẫn giữ yêu cầu khởi kiện.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Tranh chấp theo yêu cầu của chị Đặng Bé D được xác định là tranh chấp hôn nhân gia đình về việc ly hôn và thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Nguyễn Văn K là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án nhân dân huyện U Minh triệu tập hợp lệ đến Tòa án để tham gia tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do, không có ý kiến đối với yêu cầu của chị Đặng Bé D, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn K.

[2] Về nội dung: Chị Đặng Bé D và anh Nguyễn Văn K tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2017, có đăng ký kết hôn theo quy định nên quan hệ hôn nhân của chị Đặng Bé D và anh Nguyễn Văn K là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống giữa vợ chồng chị Đặng Bé D và anh Nguyễn Văn K xảy ra mâu thuẫn nhưng không hòa giải với nhau được, theo chị D trình bày vợ chồng đã không còn chung sống với nhau từ tháng 6 năm 2018. Quá trình tố tụng, anh K không có ý kiến đối với yêu cầu của chị D, không tham gia hòa giải và không tham gia phiên tòa. Tại phiên tòa, chị Đặng Bé D vẫn giữ yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn K, cho thấy giữa anh K và chị D có mâu thuẫn và không thể hòa giải, đời sống chung vợ chồng không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không đạt nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đặng Bé D.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị D xác định không có, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đặng Bé D phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Áp dụng khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Bé D được ly hôn với anh Nguyễn Văn K.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị D xác định không có, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

- Án phí dân sự sơ thẩm chị Đặng Bé D phải chịu 300.000 đồng, chị Đặng Bé D đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004180 ngày 11/02/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau được chuyển thu án phí, chị Đặng Bé D đã nộp xong.

- Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự ;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THA DS huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Nơi thực hiện đăng ký kết hôn.
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Huỳnh Việt Hằng**